

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty

Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai kính (XMC) tổ chức lựa chọn Nhà thầu thực hiện gói thầu **“Thi công Cổng, hàng rào, cầu rửa xe” tại công trình Tòa nhà MR1, MR2** thuộc dự án: **Khu Dân cư Tân Thuận Tây tại Phường Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh** theo hình thức chào giá cạnh tranh, sử dụng nguồn vốn tự có, vốn vay và vốn huy động.

Công ty XMC kính mời Nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia chào giá thực hiện gói thầu, cụ thể như sau:

- 1. Phạm vi công việc:** Thi công Cổng, hàng rào, cầu rửa xe công trình Tòa nhà MR1, MR2
- 2. Yêu cầu kỹ thuật** của gói thầu được nêu trong phần quy định chung hồ sơ chào giá cạnh tranh của gói thầu này.
- 3. Giá chào thầu:** bao gồm toàn bộ vật tư, nhân công, máy thi công để gia công, vận chuyển, lắp đặt, hoàn thiện và toàn bộ các tiện ích, chi phí khác phục vụ hoàn thành công việc của gói thầu.
- 4. Điều khoản thương mại:**
 - Hình thức hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định
 - Tạm ứng hợp đồng: tạm ứng 20% giá trị hợp đồng;
 - Thu hồi tạm ứng: Thu hồi qua các đợt thanh toán giai đoạn và thu hồi hết khi đạt 80% giá trị của giá trị hợp đồng;
 - Bảo lãnh tạm ứng hợp đồng: Tương ứng với giá trị tạm ứng của hợp đồng và có hiệu lực đến khi thu hồi hết giá trị tạm ứng;
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng: Tương đương với 10% giá trị hợp đồng, hiệu lực đến khi hoàn thành toàn bộ nội dung công việc hợp đồng;
 - Thanh toán: đến 90% giá trị hoàn thành có khấu trừ giá trị tạm ứng tương ứng,
 - Quyết toán: thanh toán 95% giá trị quyết toán
 - Bảo hành: 5% giá trị quyết toán, giá trị này sẽ thanh toán sau kết thúc bảo hành.
- 5. Yêu cầu của hồ sơ chào giá:**
 - Hồ sơ năng lực của nhà thầu (Với các nhà thầu đã ký hợp đồng với Công ty XMC không cần gửi kèm hồ sơ năng lực);
 - Đơn chào giá: theo mẫu kèm theo (có ký tên và đóng dấu đại diện pháp nhân). Hiệu lực của đơn chào giá không nhỏ hơn 30 ngày.

6. Tiêu chí đánh giá: đánh giá dựa trên tiêu chí về tài chính.
7. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá của bên mời thầu:
- ✓ **Trung tâm mua sắm - Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai**
 - Địa chỉ: Tầng 4, Tòa tháp Xuân Mai, Tô Hiệu, Phường Hà Đông, TP.Hà Nội.
 - Cán bộ phụ trách: Đinh Quang Hiệp
 - Điện thoại di động: 0966449105
 - Thời gian nhận hồ sơ yêu cầu từ 12h00 phút ngày 06/10/2026 đến 17h00 ngày 08/09/2026.
 - ✓ Thời gian nộp hồ sơ chào giá cạnh tranh: **Trước 12h00 ngày 09/10/2026**
 - ✓ Gửi Hồ sơ chào giá gửi qua E-mail: hiepdq@xuanmaicorp.vn;
Gửi cc đến các địa chỉ E-mail: gioixml@gmail.com; ducnm@xuanmaicorp.vn;
thuvth@xuanmaicorp.vn; thaondl@xuanmaicorp.vn.
8. Mọi ý kiến làm rõ, đề nghị Quý công ty gửi tới XMC trước thời hạn nộp thầu 02 ngày.
Rất mong nhận được sự tham gia của Quý Công ty
- Trân trọng!
- Người ký: Vũ Thị Hiền
Thư
Ký vào lúc: 06/10/2026
17:35:38

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TGD (để b/c);
- P.TGD.PTDA (để biết);
- Lưu TTMS.

**K/T.TỔNG GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM MUA SẮM**

Người ký: Nguyễn Minh Đức
Ký vào lúc: 07/10/2026 09:30:54



Nguyễn Minh Đức

HỒ SƠ YÊU CẦU

I). THÔNG TIN DỰ ÁN

- Dự án: **Khu Dân cư Tân Thuận Tây.**
- Địa điểm xây dựng: **Phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh**
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Mai Sài Gòn.
- Tổng thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Xuân Mai.

II). THÔNG TIN GÓI THẦU

1). **Phạm vi công việc:** Thi công cổng, hàng rào, cầu rửa xe” tại công trình Tòa nhà MR1, MR2.

2). **Tiên lượng mời thầu:**

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
A	CÔNG, HÀNG RÀO, CẦU RỬA XE TÒA NHÀ MR1			
A.1	Cổng chính công trình			
1	Sản xuất, lắp dựng kết cấu thép (thép V50x50x4 làm cổng), sơn chống gỉ 1 lớp, 01 lớp phủ bề mặt màu xanh thương hiệu Xuân maicorp	kg	86,574	
2	Sản xuất, lắp dựng kết cấu thép (thép hộp làm cổng), sơn chống gỉ 1 lớp, lớp phủ bề mặt màu xanh thương hiệu Xuân maicorp	kg	1.986,942	
3	Sản xuất, lắp dựng lớp tôn phẳng cánh cổng, chiều dày tôn 1,2mm, sơn theo maket thiết kế	m2	39,897	
4	Vật tư liên kết cổng (bao gồm Bulong các loại, bulong liên kết cánh cửa, khoá, chốt)	trọn gói	1,000	
-	<i>Bulong M16x160 chân cổng</i>	<i>cái</i>	<i>32,000</i>	
-	<i>Bulong M16x50</i>	<i>cái</i>	<i>8,000</i>	
-	<i>Bulong M14x180</i>	<i>cái</i>	<i>16,000</i>	
-	<i>Bulong M16x160 chân cổng phụ</i>	<i>cái</i>	<i>4,000</i>	
-	<i>Bulong M16x60 liên kết cổng phụ + cổng chính</i>	<i>cái</i>	<i>2,000</i>	
-	<i>Bản lề cánh cửa</i>	<i>cái</i>	<i>36,000</i>	
-	<i>Chốt khoá ngang cửa</i>	<i>bộ</i>	<i>4,000</i>	
-	<i>Chốt đứng cửa</i>	<i>bộ</i>	<i>4,000</i>	
-	<i>Bánh xe ray trượt cánh cổng (8 cánh ở giữa)</i>	<i>bộ</i>	<i>16,000</i>	
5	Đào đất trụ cổng	m3	5,200	
6	Sản xuất, lắp dựng cốt thép móng trụ cổng	kg	260,000	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
7	Sản xuất lắp dựng ván khuôn móng trụ cổng	m2	16,000	
8	Bê tông móng trụ cổng mác 300#	m3	4,000	
9	Lấp đất đầm chặt	m3	1,200	
A.2	Hàng rào			
**	Hàng rào (tận dụng hàng rào cũ)			
1	Tháo hàng rào cũ, cổng (gồm dọn mặt bằng, gạt đất, rễ cây vướng hàng rào.. vận chuyển đến vị trí tập kết)	m2	677,360	
2	Gia công lắp dựng thép hàng rào (tận dụng thép hàng rào cũ)	kg		
3	Gia công, lắp dựng tôn tận dụng (tận dụng tôn hàng rào cũ)	m2		
**	Hàng rào (làm mới)			
4	Sản xuất, lắp dựng bản tôn hàng rào, tôn mới, tôn sóng thường dày 0,32mm	m2	728,162	
5	Sản xuất, gia công lắp dựng thép hàng rào và hàng rào mới thép hộp 50x50x2, 60x60x2.5mm	kg	5.625,798	
6	Sản xuất, lắp dựng ván khuôn bê tông chèn chân hàng rào	m2	176,088	
7	Bê tông chèn chân hàng rào mác 200#	m3	17,585	
8	Sơn phản quang kẻ sọc đen-vàng rộng 20 cm, chéo mặt ngoài chân bó vỉa	m2	111,764	
9	Sản xuất, lắp dựng ván khuôn bê tông cục	m2	95,760	
10	Bê tông cục chân hàng rào mác 200#	m3	9,576	
11	Lấp đặt cục bê tông chân hàng rào	cục	228,000	
A.3	Pano biển hiệu công trình			
1	Biển hiệu, logo in bạt không có khung xương thép hộp, theo thiết kế	m2	29,648	Khung thép hộp mạ kẽm 20x20x1,1. Bạt Hiflex in KTS căng phẳng, lắp đặt hoàn thiện
2	Biển hiệu, logo trên hàng rào công trình	m2	364,081	Khung thép hộp mạ kẽm 20x20x1,1. Bạt Hiflex in KTS căng phẳng, lắp đặt hoàn thiện

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
3	Đèn cao áp rọi biển hiệu	cái	4,000	Bóng, loại 150w (phụ kiện cần và tay đỡ kèm theo)
4	Cung cấp, lắp đặt cờ (bao gồm cán cờ)	cái	14,000	
A.4	Cầu rửa xe, hồ ga thu nước			
1	Đào đất móng cầu rửa xe, hồ ga	m3	70,170	
2	Đổ bê tông lót móng 100#	m3	0,584	
3	Đổ bê tông móng 350	m3	19,867	
4	Sản xuất, lắp dựng ván khuôn	m2	15,900	
5	Sản xuất, lắp dựng cốt thép D=>6	Tấn	0,233	
6	Xây tường thẳng 100 vữa XM mác 75#	m3	2,837	
7	Trát tường trong nhà bằng vữa XM75#, dày 15	m2	141,792	
8	Sản xuất, lắp dựng tấm nắp bằng mặt lưới XG42	m2	11,359	
9	Sản xuất, lắp dựng thép L45x45x4	kg	89,221	
10	Sản xuất, lắp dựng lan can bằng thép ống D26,65x2.1, D21,2x1.9 mạ kẽm	kg	287,664	
11	Lấp đất đầm chặt	m3	16,193	
B	CỔNG, HÀNG RÀO, CẦU RỬA XE TÒA NHÀ MR2			
B.1	Cổng chính công trình			
1	Sản xuất, lắp dựng kết cấu thép (thép V50x50x4 làm cổng), sơn chống gỉ 1 lớp, 01 lớp phủ bề mặt màu xanh thương hiệu Xuân maicorp	kg	86,574	
2	Sản xuất, lắp dựng kết cấu thép (thép hộp làm cổng), sơn chống gỉ 1 lớp, lớp phủ bề mặt màu xanh thương hiệu Xuân maicorp	kg	1.986,942	
3	Sản xuất, lắp dựng lớp tôn phẳng cánh cổng, chiều dày tôn 1,2mm, sơn theo maket thiết kế	m2	39,897	
4	Vật tư liên kết cổng (bao gồm Bulong các loại, bulong liên kết cánh cửa, khoá, chốt)	trọn gói	1,000	
-	<i>Bulong M16x160 chân cổng</i>	<i>cái</i>	<i>32,000</i>	
-	<i>Bulong M16x50</i>	<i>cái</i>	<i>8,000</i>	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
-	Bulong M14x180	cái	16,000	
-	Bulong M16x160 chân cổng phụ	cái	4,000	
-	Bulong M16x60 liên kết cổng phụ + cổng chính	cái	2,000	
-	Bản lề cánh cửa	cái	36,000	
-	Chốt khoá ngang cửa	bộ	4,000	
-	Chốt dừng cửa	bộ	4,000	
-	Bánh xe ray trượt cánh cổng (8 cánh ở giữa)	bộ	16,000	
5	Đào đất trụ cổng	m3	5,200	
6	Sản xuất, lắp dựng cốt thép móng trụ cổng	kg	260,000	
7	Sản xuất lắp dựng ván khuôn móng trụ cổng	m2	16,000	
8	Bê tông móng trụ cổng mác 300#	m3	4,000	
9	Lấp đất đầm chặt	m3	1,200	
B.2	Hàng rào			
**	Hàng rào (tận dụng hàng rào cũ)			
1	Tháo hàng rào cũ, cổng (gồm dọn mặt bằng, gạt đất, rễ cây vướng hàng rào.. vận chuyển đến vị trí tập kết)	m2	615,980	
2	Gia công lắp dựng thép hàng rào (tận dụng thép hàng rào cũ)	kg		
3	Gia công, lắp dựng tôn tận dụng (tận dụng tôn hàng rào cũ)	m2		
**	Hàng rào (làm mới)			
4	Sản xuất, lắp dựng bản tôn hàng rào, tôn mới, tôn sóng thường dày 0,32mm	m2	662,179	
5	Sản xuất, gia công lắp dựng thép hàng rào và hàng rào mới thép hộp 50x50x2, 60x60x2.5mm	kg	5.123,434	
6	Sản xuất, lắp dựng ván khuôn bê tông chèn chân hàng rào	m2	159,834	
7	Bê tông chèn chân hàng rào, mác 200	m3	15,983	
8	Sơn phản quang kẻ sọc đen-vàng rộng 20 cm, chéo mặt ngoài chân bó vỉa	m2	101,637	
9	Sản xuất, lắp dựng ván khuôn bê tông cục	m2	53,664	
10	Bê tông cục chân hàng rào, mác 200	m3	8,736	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
11	Lắp đặt cục bê tông chân hàng rào	cục	208,000	
B.3	Pano biển hiệu công trình			
1	Biển hiệu, logo in bạt không có khung xương thép hộp, theo thiết kế	m2	29,648	Khung thép hộp mạ kẽm 20x20x1,1. Bạt Hiflex in KTS căng phẳng, lắp đặt hoàn thiện
2	Biển hiệu, logo trên hàng rào công trình	m2	331,089	Khung thép hộp mạ kẽm 20x20x1,1. Bạt Hiflex in KTS căng phẳng, lắp đặt hoàn thiện
3	Đèn cao áp rọi biển hiệu	cái	4,000	Bóng, loại 150w (phụ kiện cần và tay đỡ kèm theo)
4	Cung cấp, lắp đặt cờ (bao gồm cán cờ)	cái	14,000	
B.4	Cầu rửa xe, hố ga thu nước			
1	Đào đất móng cầu rửa xe, hố ga	m3	70,170	
2	Đổ bê tông lót mác 100#	m3	0,584	
3	Đổ bê tông mác 350	m3	19,867	
4	Sản xuất, lắp dựng ván khuôn	m2	15,900	
5	Sản xuất, lắp dựng cốt thép D=>6	Tấn	0,233	
6	Xây tường thẳng 100 vữa XM mác 75#	m3	2,837	
7	Trát tường trong nhà bằng vữa XM75#, dày 15	m2	141,792	
8	Sản xuất, lắp dựng tấm nắp bằng mặt lưới XG42	m2	11,359	
9	Sản xuất, lắp dựng thép L45x45x4	kg	89,221	
10	Sản xuất, lắp dựng lan can bằng thép ống D26,65x2.1, D21,2x1.9 mạ kẽm	kg	287,664	
11	Lấp đất đầm chặt	m3	16,193	

Ghi chú: Nhà thầu căn cứ hồ sơ thiết kế gửi kèm, kiểm tra lại khối lượng, đặc tính kỹ thuật và tính toán, đề xuất phương án đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Giá chào bao gồm: Vật tư chính, huy động máy móc, vật tư phụ, vận chuyển, nước, vệ sinh, hoàn thiện, gia công, lắp đặt và toàn bộ chi phí khác phục vụ gói thầu

3). Tiến độ thi công:

- Tổng thời gian gia công, lắp đặt, hoàn thiện tại công trình là 30 ngày. Dự kiến từ ngày 13/10/2026 đến ngày 13/11/2026 (Tiến độ chi tiết theo yêu cầu tiến độ hợp đồng tổng thầu và thực tế tại công trường).

BIỂU MẪU

Mẫu số 1

ĐƠN CHÀO GIÁ

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ *[Ghi tên bên mời thầu]*

(sau đây gọi là bên mời thầu)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh số ____ *[Ghi số, ngày của văn bản sửa đổi, nếu có]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ *[Ghi tên nhà thầu]*, cam kết thực hiện gói thầu ____ *[Ghi tên gói thầu]* theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ____ *[Ghi giá trị bằng số, bằng chữ]* cùng với biểu giá kèm theo, thi công trong thời gian ____ *[Ghi tổng thời gian để thi công hoàn thành gói thầu]*.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày *[Ghi số ngày]*, kể từ ____ giờ, ngày ____ tháng ____ năm ____ *[Ghi thời điểm hết hạn nộp hồ sơ chào giá]*.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽¹⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này.

GIẤY ỦY QUYỀN⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu*], là người đại diện theo pháp luật của ____ [*Ghi tên nhà thầu*] có địa chỉ tại ____ [*Ghi địa chỉ của nhà thầu*] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [*Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] thuộc dự án ____ [*Ghi tên dự án*] do ____ [*Ghi tên bên mời thầu*] tổ chức:

[-Ký đơn chào giá;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời thầu trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSCG;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với chủ đầu tư nếu trúng thầu.]⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [*Ghi tên nhà thầu*]. ____ [*Ghi tên nhà thầu*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời thầu cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền do người ủy quyền quyết định, bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá cạnh tranh.

BẢO LÃNH TIỀN TẠM ỨNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ (Ghi tên Bên nhận bảo lãnh)

Theo điều khoản về tạm ứng nêu trong hợp đồng,..... (Ghi tên hợp đồng, số hợp đồng) giữa Công ty CP Đầu tư và xây dựng Xuân Mai – là Bên nhận Bảo lãnh và - là Bên được bảo lãnh phải nộp cho Bên nhận lãnh một bảo lãnh ngân hàng để bảo đảm Bên được bảo lãnh sử dụng đúng mục đích khoản tiền tạm ứng(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng) cho việc thực hiện hợp đồng ;

Chúng tôi,.....(Ghi tên của ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại(Ghi địa chỉ số điện thoại, số fax, e-mail của ngân hàng), theo yêu cầu của Bên nhận bảo lãnh, đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang, không yêu cầu nhà thầu phải chấp thuận, và không trì hoãn với bất kỳ lý do nào khác, thanh toán ngay cho Bên nhận bảo lãnh khi có yêu cầu với một khoản tiền không vượt quá(Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng).

Ngoài ra, chúng tôi đồng ý rằng các thay đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các điều kiện của hợp đồng hoặc của bất kỳ tài liệu nào liên quan tới hợp đồng được ký giữa Bên được bảo lãnh và Bên nhận bảo lãnh sẽ không làm thay đổi bất kỳ nghĩa vụ nào của chúng tôi theo bảo lãnh này.

Giá trị của bảo lãnh này sẽ được giảm dần tương ứng với số tiền tạm ứng mà Bên nhận bảo lãnh thu hồi qua các kỳ thanh toán quy định tại Điều ... của Hợp đồng sau khi Bên được bảo lãnh xuất trình văn bản xác nhận của Bên nhận bảo lãnh về số tiền đã thu hồi trong các kỳ thanh toán.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Bên được bảo lãnh nhận được khoản tạm ứng theo hợp đồng cho tới khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết số tiền tạm ứng.

Trước 15 ngày hết thời hạn hiệu của Bảo lãnh này mà Bên nhận bảo lãnh chưa thu hồi tiền tạm ứng của Bên được bảo lãnh thì Ngân hàng sẽ tự động trả lại số tiền chưa thu hồi hết cho Bên nhận bảo lãnh (Hoặc gia hạn ngay thời hạn hiệu lực của bảo lãnh này cho đến khi Bên nhận bảo lãnh thu hồi hết tiền tạm ứng với mỗi lần gia hạn là 01 tháng)

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đều phải xuất trình bản gốc của Thư bảo lãnh này, và nội dung của nó được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết./.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

THƯ BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Số:

Kính gửi :.....

Địa chỉ: (ghi tên, địa chỉ đăng ký của Bên nhận bảo lãnh)

Căn cứ các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng(ghi tên hợp đồng)số..... ngày/...../.....(sau đây gọi là “Hợp đồng”) giữa(ghi tên Bên nhận bảo lãnh) (sau đây gọi là “Chủ đầu tư”) và khách hàng của chúng tôi là (ghi tên đăng ký của Bên được bảo lãnh) (sau đây gọi là “Nhà thầu”).

Theo đề nghị của Nhà thầu, Chúng tôi - Ngân hàng(ghi tên Ngân hàng) có trụ sở đăng ký tại:.....(sau đây gọi là “Ngân hàng”) đồng ý cấp cho Nhà thầu Thư bảo lãnh này và cam kết thanh toán vô điều kiện không hủy ngang cho bên nhận bảo lãnh một khoản tiền tối đa là: (ghi số tiền bảo lãnh) bằng chữ:..... sau khi nhận được:

(i) Yêu cầu đòi tiền đầu tiên bằng văn bản của Chủ đầu tư (do người đại diện có thẩm quyền ký) ghi rõ nghĩa vụ mà Nhà thầu đã không thực hiện đúng theo quy định trong Hợp đồng;

(ii) Bản gốc Thư bảo lãnh này;

Trách nhiệm của Chúng tôi theo Thư bảo lãnh này chỉ giới hạn tối đa trong số tiền (ghi số tiền bảo lãnh) và trách nhiệm này sẽ giảm dần tương ứng với trách nhiệm Nhà thầu đã thực hiện và bảo lãnh Ngân hàng đã được thực hiện (nếu có).

Thư bảo lãnh này có hiệu lực từ ngày/...../..... đến hết ngày/...../..... (.... ngày kể từ ngày phát hành) và/hoặc đến khi các bên nghiệm thu, bàn giao, đưa vào sử dụng, tùy theo điều kiện nào đến sau.

Mọi yêu cầu thanh toán của Chủ đầu tư liên quan đến Thư bảo lãnh này phải được gửi đến trụ sở của Ngân hàng trong thời gian Thư bảo lãnh còn hiệu lực và trong thời gian làm việc của Ngân hàng.

Thư bảo lãnh này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam. Mọi tranh chấp liên quan đến Thư bảo lãnh này sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.

Thư bảo lãnh này được lập thành 01 bản duy nhất và không có giá trị chuyển nhượng. Mọi yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phải xuất trình được bản gốc Thư bảo lãnh này.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)